

PHÁT TRIỂN KINH TẾ HỢP TÁC XÃ – NHÌN TỪ THỰC TIỄN TỈNH ĐẮK LẮK

Ths. Thái Thị Minh Phụng
Khoa Nhà nước và Pháp luật

1. Đặt vấn đề

Để tiếp tục hoàn thiện thể chế về sở hữu, phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp, Văn kiện Đại hội XII của Đảng đã đưa ra khái quát mới về mặt lý luận: “Thể chế hoá quyền tài sản (bao gồm quyền sở hữu, quyền sử dụng, quyền định đoạt và hưởng lợi từ sử dụng tài sản) của Nhà nước, tổ chức và cá nhân đã được quy định trong Hiến pháp năm 2013”. Theo đó, “Mọi doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế đều phải hoạt động theo cơ chế thị trường, bình đẳng và cạnh tranh theo pháp luật. Có chính sách thúc đẩy phát triển các doanh nghiệp Việt Nam thật sự trở thành lực lượng nòng cốt, đi đầu trong sự nghiệp CNH, HĐH. Bảo đảm quyền tự do kinh doanh các lĩnh vực mà luật pháp không cấm”.

“Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác xã; đẩy mạnh liên kết và hợp tác dựa trên quan hệ lợi ích, áp dụng phương thức quản lý tiên tiến, phù hợp với cơ chế thị trường”.

2. Thực trạng kinh tế Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Hiện nay trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk có khoảng 6.468 doanh nghiệp, Hợp tác xã (HTX) chia ra: 57 doanh nghiệp nhà nước; 6.167 doanh nghiệp dân doanh; 06 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Tính đến hết tháng 6 năm 2016, toàn tỉnh có 362 Hợp tác xã (HTX), 03 Liên hiệp HTX, trong đó, số HTX thành lập mới từ năm 2013 đến nay là 84 HTX (tỷ lệ 23,2% trên tổng số HTX), gồm: 177 HTX nông nghiệp, 61 HTX công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, 34 HTX vận tải, 41 HTX thương mại - dịch vụ, 37 HTX xây dựng và 12 Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở. Trong đó có 231 HTX và 03 Liên hiệp HTX còn đang hoạt động; 131 HTX đang tạm ngừng hoạt động.

Tổng số thành viên HTX vào khoảng 58.000 người, tổng số lao động trong HTX là 9.500 lao động (trong đó số lao động thường xuyên mới là 2.000 lao động, số lao động là thành viên HTX là 7.500 lao động). Doanh thu bình quân của một HTX là 1.100 triệu đồng/năm, lợi nhuận bình quân: 185 triệu đồng/HTX, Doanh thu của HTX với thành viên khoảng 150 triệu đồng/năm, thu nhập bình quân của người lao động: 29 triệu đồng/năm. vốn điều lệ bình quân của 01 HTX: 1.500 triệu đồng; vốn hoạt động bình quân 01 HTX: 2.500 triệu đồng.

Toàn tỉnh hiện có khoảng 1.800 cán bộ quản lý, kế toán, nghiệp vụ làm việc tại các HTX. Phần lớn các HTX thiếu cán bộ có năng lực quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh, cán bộ HTX có trình độ sơ cấp, trung cấp khoảng 25%; cao đẳng, đại học

khoảng 55%, số còn lại chưa qua các lớp đào tạo.

Stt	Lĩnh vực	Số lượng HTX	Tỷ lệ %/ tổng số HTX của tỉnh	Số lượng thành viên	Số lượng lao động được giải quyết việc làm
1	Nông nghiệp	177	50%	19.402	7.425
2	Công nghiệp và Tiểu thủ công nghiệp	61	16%	9.500	3.900
3	Vận tải	34	9.3%	2.725	2.000
4	Xây dựng	37	10%	2.625	2.500
5	Thương mại – Dịch vụ	39	11,3	2.300	2.200

(Theo số liệu thống kê của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk tại Báo cáo số 207/BC-UBND ngày 19/10/2016 về tình hình thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012)

Nhiều HTX nông nghiệp (HTXNN) đã từng bước đổi mới phương thức sản xuất theo hướng kinh doanh tổng hợp, kết hợp giữa dịch vụ với sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản, phát triển các ngành nghề, nhằm phục vụ tốt hơn nhu cầu của thành viên và các hộ nông dân; giúp hộ thành viên tiếp cận với tiến bộ khoa học, kỹ thuật, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hoá có hiệu quả kinh tế cao, tiêu biểu trong lĩnh vực này là: HTX 714 huyện Ea Kar đang triển khai dự án xây dựng Trạm xăng dầu phục vụ cho các hộ thành viên và các hộ dân trong địa bàn; HTX Dịch vụ NN Ea Kmat Hòa Đông, huyện Krông Pắc; HTX NN Ea Kiệt, huyện CưMgar đầu tư chế biến cà phê bột chất lượng cao... Các HTX công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh khá đa dạng, như: mây tre đan, dệt thổ cẩm, sản xuất vật liệu xây dựng, cơ khí, chế biến gỗ, mỹ nghệ, điện nước,... xây dựng thành các làng nghề.

Đa số HTX vận tải có sự phát triển cả về quy mô và chất lượng phục vụ; khai thác tối đa luồng tuyến, vận chuyển khoảng 70% khối lượng hàng hoá và 55% số lượng hành khách trong tỉnh. Một số HTX đã đầu tư hàng chục tỷ đồng để xây dựng bến bãi, dịch vụ xăng dầu, điểm dừng nghỉ, mua mới phương tiện, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu phục vụ của hành khách.

Các HTX xây dựng đã tập hợp các thành viên là người lao động có tay nghề để thi công, tu sửa các công trình có quy mô nhỏ và vừa của địa phương, như trụ sở làm việc của phường, xã, trường học, cầu cống nông thôn,... Các HTX xây dựng hoạt động không ổn định, số HTX ngưng hoạt động chiếm tỷ lệ cao (69%) do không có công trình xây dựng.

Các HTX lĩnh vực Thương mại – dịch vụ chủ yếu kinh doanh mua bán các loại

hàng hoá nông sản, phân bón, xăng dầu, giết mổ gia súc, dịch vụ du lịch với quy mô nhỏ. Tuy nhiên, cũng có HTX trên cơ sở cuns ứng dịch vụ, thu mua sản phẩm đã liên minh được với nhiều hộ nông dân sản xuất cả phê bền vững và một số HTX kinh doanh chợ, HTX dịch vụ du lịch hoạt động khá hiệu quả. Như: HTX cà phê Thủy Tiên - Ea H'Leo; HTX kinh doanh chợ Buôn Tráp; Xí nghiệp (HTX) thương mại và Dịch vụ Hoàng Lộc - Tp. Buôn Ma Thuột.

Tình hình đăng ký lại, chuyển đổi HTX, giải thể HTX theo Luật HTX 2012. Hiện nay, tổng số hợp tác xã thành lập trước ngày 01/7/2013 trên địa bàn tỉnh là 275 HTX (gồm 33 HTX đăng ký tại Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư và 242 HTX đăng ký tại UBND các huyện, thị xã, thành phố), Trong đó, số HTX hoạt động chưa phù hợp với quy định và cần phải đăng ký lại hoặc chuyển đổi sang loại hình tổ chức khác theo quy định của Luật HTX năm 2012 là 175 HTX; có 148 HTX đã đăng ký lại hoạt động theo Luật HTX năm 2012 (đạt 84,6% số HTX phải đăng ký lại hoặc chuyển đổi); số HTX chưa đăng ký lại, chưa chuyển đổi sang loại hình là 27 HTX (chiếm 15,4%).

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động kinh tế HTX trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua vẫn còn những hạn chế nhất định:

Vẫn còn nhiều HTX chưa thực hiện đầy đủ quy định của Luật HTX và hoạt động theo đúng bản chất HTX; đa số HTX không tổ chức đại hội thành viên thường niên, đại hội nhiệm kỳ theo đúng quy định; còn có một số HTX, nhất là trong lĩnh vực xây dựng, thương mại, dịch vụ, thực chất hoạt động theo tính chất doanh nghiệp, số lượng thành viên trong HTX chỉ là hình thức.

Việc tổ chức lại hoạt động của HTX theo Luật HTX năm 2012 còn chậm và không triệt để. Một số HTX thực hiện chuyển đổi hoạt động nhưng vẫn còn mang nặng tính hình thức, chưa đáp ứng được yêu cầu, đảm bảo các quy định của Luật HTX năm 2012. Hiệu quả hoạt động kinh tế của các HTX chưa cao, số HTX kinh doanh có lãi tăng nhưng còn ở mức thấp và không ổn định. Phần lớn các HTX thiếu cán bộ có năng lực quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh. Đa số các HTX có quy mô nhỏ, cơ sở vật chất và trình độ kỹ thuật lạc hậu, vốn góp của xã viên vào HTX ở mức thấp.

Một số Sở, ngành, UBND cấp huyện chưa quan tâm đúng mức đối với việc triển khai chương trình của Tỉnh ủy, nghị quyết của HĐND tỉnh và sự lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện của UBND tỉnh đối với công tác phát triển kinh tế tập thể. Những cơ chế, chính sách chưa phù hợp, hoặc chưa được triển khai để thực hiện đồng bộ, hoặc những khó khăn do cơ quan có thẩm quyền gây nên đã tạo tâm lý không tốt đối với khu vực kinh tế tập thể.

3. Giải pháp phát triển kinh tế HTX trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới:

Căn cứ tình hình triển khai thực tế tại địa phương trong thời gian vừa qua, trong thời gian tới, để tiếp tục thúc đẩy phát triển kinh tế HTX, tỉnh Đắk Lắk cần tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện theo các giải pháp sau:

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012; triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐND ngày 30/8/2016 của HĐND tỉnh Đắk Lắk về phát triển kinh tế tập thể tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016-2020.

- Tăng cường tuyên truyền tập huấn Luật HTX năm 2012 và nâng cao năng lực nguồn nhân lực HTX: Các cơ quan báo chí, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Liên minh HTX tỉnh; các Sở, ngành, UBND các cấp; tiếp tục tuyên truyền, phổ biến Kết luận số 56-KL/TW ngày 21/02/2013 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết TW5 (khóa IX) về kinh tế tập thể, Luật HTX năm 2012.

- Tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển hợp tác xã theo Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015 - 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; cân đối, bố trí ngân sách đạt mức Nghị quyết HĐND tỉnh đã ban hành để thể hiện các chính sách hỗ trợ đối với HTX, đặc biệt là các HTX nông nghiệp, HTX vùng sâu, vùng xa và vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Kiện toàn, củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế tập thể theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chi thị số 22/2003/CT-TTg, ngày 03/10/2003 của về tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 5, khóa IX về kinh tế tập thể.

- Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế tập thể; thường xuyên quan tâm củng cố các HTX hiện có, tổ chức giới thiệu gương HTX điển hình hoặc giới thiệu mô hình HTX làm ăn có hiệu quả; giải thể dứt điểm các HTX tồn tại hình thức; coi trọng cán bộ và bộ máy quản lý HTX; triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2545/QĐ-UBND ngày 28/10/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch đổi mới, phát triển các hình thức tổ chức kinh tế hợp tác trong nông nghiệp tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2015-2020.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể: Kiện toàn, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động hệ thống bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế tập thể từ tỉnh đến huyện, thị xã, thành phố và cơ sở; Phát huy vai trò của các thành viên Ban chỉ đạo Phát triển kinh tế hợp tác xã và các ủy viên Ban chấp hành Liên minh HTX tỉnh; chủ động và tích cực phối hợp giữa các ngành, địa phương để lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể.